

VIỆN KINH TẾ XÂY DỰNG - BỘ XÂY DỰNG  
PHÂN VIỆN KINH TẾ XÂY DỰNG MIỀN NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



TP. HCM, ngày 20 tháng 12 năm 2023

# **ĐƠN GIÁ NHÂN CÔNG XÂY DỰNG NĂM 2023 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI**

CHỦ ĐẦU TƯ:

**SỞ XÂY DỰNG TỈNH ĐỒNG NAI**

ĐƠN VỊ TƯ VẤN:

**PHÂN VIỆN KINH TẾ XÂY DỰNG MIỀN NAM**

**TP. HỒ CHÍ MINH – 2023**

VIỆN KINH TẾ XÂY DỰNG - BỘ XÂY DỰNG  
PHÂN VIỆN KINH TẾ XÂY DỰNG MIỀN NAM

**ĐƠN GIÁ NHÂN CÔNG XÂY DỰNG  
NĂM 2023 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH  
ĐỒNG NAI**

(Theo hướng dẫn tại Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng V/v: Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình)

CHỦ ĐẦU TƯ

SỞ XÂY DỰNG TỈNH ĐỒNG NAI

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đỗ Thành Phương**

ĐƠN VỊ TƯ VẤN

PHÂN VIỆN KINH TẾ XÂY DỰNG  
MIỀN NAM



**PHÓ GIÁM ĐỐC  
PHẠM TUẤN MẠNH**

TP. HỒ CHÍ MINH – NĂM 2023



**ĐƠN GIÁ NHÂN CÔNG XÂY DỰNG NĂM 2023**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI**

STT	Nhóm công tác xây dựng	Cấp bậc	Đơn giá nhân công xây dựng bình quân theo khu vực (đồng/ ngày)		
			Vùng I	Vùng II	Vùng III
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
<b>I</b>	<b>Công nhân xây dựng trực tiếp</b>				
1.1	Nhóm I	3,5/7	288.500	274.500	262.100
1.2	Nhóm II	3,5/7	310.200	294.700	279.700
1.3	Nhóm III	3,5/7	317.300	300.700	284.100
1.4	Nhóm IV				
	+ Nhóm vận hành máy và thiết bị thi công xây dựng	3,5/7	320.600	312.000	295.000
	+ Nhóm lái xe các loại	2/4	320.600	312.000	295.000
<b>II</b>	<b>Nhóm nhân công khác</b>				
2.1	Vận hành tàu thuyền				
	+ Thuyền trưởng, thuyền phó	1,5/2	464.400	422.200	398.200
	+ Thủy thủ, thợ máy, thợ điện	2/4	361.600	330.100	310.100
	+ Máy trưởng, máy I, máy II, điện trưởng, kỹ thuật viên cuộc I, kỹ thuật viên cuộc II tàu sông	1,5/2	392.100	361.100	329.900
2.2	Thợ lặn	2/4	640.800	570.000	534.000
2.3	Kỹ sư khảo sát, thí nghiệm, kỹ sư trực tiếp	4/8	350.000	325.000	308.000
2.4	Nghệ nhân	1,5/2	620.000	568.000	527.000

- Vùng I: Địa bàn các thành phố Biên Hòa, Long Khánh và các huyện Nhơn Trạch, Long Thành, Vĩnh Cửu, Trảng Bom, Xuân Lộc.

- Vùng II: gồm địa bàn các huyện Định Quán, Thống Nhất.

- Vùng III: gồm địa bàn các huyện Cẩm Mỹ, Tân Phú.

- Nhóm nhân công xây dựng và nhóm nhân công khác được quy định tại Bảng 4.1, Phụ lục IV, Thông tư 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng.

- Đơn giá nhân công xây tại bảng trên được công bố theo cấp bậc bình quân quy định tại Bảng 4.3, Phụ lục IV, Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng.



